TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2018/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1964;
Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- **Bị đơn:** Ông Hồ Ngọc T, sinh năm 1956;
Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Đ và ông Hồ Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Bà Trần Thị Đ và ông Hồ Ngọc T có 04 con chung, tên:

+ Hồ Hoàn K1 (giới tính: Nam) sinh ngày 13/01/1982;
+ Hồ Vũ K2 (giới tính: Nam) sinh ngày 19/11/1985;
+ Hồ Bảo K3 (giới tính: Nam) sinh ngày 23/3/1987;
+ Hồ Ngọc K4 (giới tính: Nữ) sinh ngày 20/6/1989.

Các con chung đều đã trưởng thành, bà Trần Thị Đ và ông Hồ Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Đ và ông Hồ Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trần Thị Đ tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0009051 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; bà Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- THA huyện Tây Sơn;
- UBND xã Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thành Tân